

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27/6/2024

V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy, bà Ngô Thị Thời.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 181/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/5/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1992;

- Bị đơn: Anh **Lê Khả N**, sinh năm 1994.

ĐKHKT và cư trú: Thôn A, xã A1, thành phố HD, tỉnh Hải Dương

Chị H, anh N đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, đơn đề nghị của nguyên đơn chị Vũ Thị H, thể hiện: Chị và anh Lê Khả N được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B1, tỉnh Hải Dương ngày 15 tháng 3 năm 2019 và được gia đình hai bên tổ chức hôn lễ theo phong tục của địa phương. Vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra va chạm cãi vã. Tình trạng này kéo dài làm ảnh hưởng đến công việc, cuộc sống và tâm lý của các thành viên trong gia đình. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mặt khác vợ chồng không có con chung nên không có sự ràng buộc, sẻ chia. Chị và anh N đã ly thân từ năm 2022 đến nay, không ai quan tâm đến ai, mỗi người lo một cuộc sống riêng. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên chị kiên quyết xin ly hôn anh N; Vợ chồng chị không có con

chung; Về tài sản, nợ, công sức đóng góp cho gia đình hai bên chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và không gửi văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Thông qua bố đẻ anh N có quan điểm nhất trí ly hôn.

Lời khai người thân gia đình chị H, anh N thể hiện: Chị H, anh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và không có con chung. Vợ chồng đã ly thân không ai quan tâm đến ai. Hai bên gia đình đã hòa giải cho anh chị nhưng vẫn không khắc phục được. Nay chị N xin ly hôn đề nghị giải quyết cho ly hôn.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Lê Khả N; Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình theo quy định nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh N đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã A1, thành phố HD. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn là anh N vẫn vắng mặt. Chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị H, anh N là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H, anh N được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định. Do vậy, quan hệ hôn nhân của chị H, anh N là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có con chung và không còn thương yêu nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh N. Lời khai người thân gia đình chị H, anh N thể hiện quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Thông qua người thân anh N có quan điểm đồng ý ly hôn. Mâu thuẫn của anh, chị đã được gia đình hòa giải nhưng vẫn không khắc phục được. Hội đồng xét xử xét thấy chị H, anh N đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được nên cần xử cho chị H ly hôn anh N là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên*: Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N không đưa ra quan điểm về vấn đề này nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.4] *Về án phí*: Chị H xin ly hôn nên phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Lê Khả N.

- Về án phí: Buộc chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003068 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H và anh Lê Khả N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã A1, TP Hải Dương để lưu hồ tịch (ĐKKH: 15/3/2019);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan

